

THUYẾT MINH

Quyết toán thu – chi ngân sách năm 2022

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /12/2023 của UBND tỉnh)



Theo các Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 11/12/2021, 17/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh và Quyết định số 4950/QĐ-UBND ngày 13/12/2021, 2383/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022, cụ thể như sau:

* Tổng thu NSNN trên địa bàn : 12.039.765 triệu đồng

Trong đó:

+ Thu nội địa : 11.134.765 triệu đồng

+ Thu từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu : 905.000 triệu đồng

(do Hải quan thu)

+ Thu vay bù đắp bội chi : 162.300 triệu đồng

* Tổng chi ngân sách địa phương : 17.138.729 triệu đồng

Trong đó:

+ Chi đầu tư phát triển : 5.752.625 triệu đồng

+ Chi thường xuyên : 7.981.949 triệu đồng

+ Chi trả nợ lãi : 7.138 triệu đồng

+ Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính : 1.360 triệu đồng

+ Dự phòng chi : 261.441 triệu đồng

+ Chi chương trình mục tiêu quốc gia,
chương trình mục tiêu : 3.134.216 triệu đồng

Sở Tài chính báo cáo UBND tỉnh một số nội dung, số liệu cơ bản về quyết toán thu, chi ngân sách năm 2022 như sau:

I. Về tổng thu ngân sách Nhà nước:

1. Thu cân đối ngân sách nhà nước trên địa bàn:

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 15.709.033 triệu đồng. Bao gồm:

a) Các khoản thu nội địa: 14.817.756 triệu đồng, vượt 33,1% so dự toán HĐND tỉnh giao. Nếu loại trừ thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết, thu cổ tức, lợi nhuận được chia và lợi nhuận còn lại, thực hiện 7.133.875 triệu đồng, vượt 17,9% dự toán HĐND tỉnh giao. Trong đó, một số khoản thu thực hiện đạt và vượt dự toán giao:

- Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước do Trung ương quản lý: 442.058 triệu đồng, vượt 26,3% dự toán HĐND tỉnh giao. Nguyên nhân số thu từ khu vực này tăng cao là do sản lượng điện sản xuất của các nhà máy thủy điện đạt khá dẫn đến

số nộp ngân sách nhà nước tăng.

- Thu từ khu vực kinh tế quốc doanh: 2.799.611 triệu đồng, vượt 16,7% dự toán HĐND tỉnh giao. Nguyên nhân thu từ lĩnh vực này đạt dự toán là do:

+ Sự chỉ đạo quyết liệt của Tỉnh ủy, UBND tỉnh trong công tác quản lý thu và chống thất thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là việc tăng cường theo dõi, nắm bắt tình hình sản xuất, kinh doanh, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, qua đó góp phần thúc đẩy doanh nghiệp phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh, tạo nguồn thu cho ngân sách nhà nước.

+ Ngành Thuế đã tích cực triển khai nhiều biện pháp quản lý thuế và chống thất thu như: số hóa toàn diện công tác quản lý thuế, đặc biệt là lĩnh vực hóa đơn điện tử, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo triển khai ứng dụng eTax Mobile cho các nhân trên địa bàn tỉnh; tăng cường công tác quản lý thuế hoạt động kinh doanh bất động sản, khai thác tài nguyên khoáng sản; thay đổi phương thức quản lý thuế theo hướng hiện đại, văn minh bằng việc vận hành mô hình “Phục vụ NNT” với 05 trụ cột chính: Hỗ trợ, cảnh báo, công khai, đối thoại và thanh tra, kiểm tra trên nền tảng của một hệ sinh thái ứng dụng CNTT hỗ trợ....

- Thuế thu nhập cá nhân: 1.026.707 triệu đồng, vượt 2,7 lần so dự toán HĐND tỉnh giao. Nguyên nhân thu từ chuyển nhượng BĐS tăng do Cục Thuế thực hiện biện pháp quản lý giá chuyển nhượng BĐS.

- Lệ phí trước bạ: 419.154 triệu đồng, vượt 49,7% so dự toán HĐND tỉnh giao. Nguyên nhân sức mua thị trường tăng mạnh; thu từ trước bạ nhà đất tăng mạnh do Cục Thuế thực hiện biện pháp quản lý giá chuyển nhượng BĐS

- Phí và lệ phí: 206.225 triệu đồng, vượt 21,3% so dự toán HĐND tỉnh giao.

- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 30.385 triệu đồng, vượt 51,9% so dự toán HĐND tỉnh giao.

- Thu tiền sử dụng đất: 6.595.560 triệu đồng, vượt 64,9% so với dự toán HĐND tỉnh giao. Thu tiền sử dụng đất đạt cao so dự toán giao là do ngay từ đầu năm các cơ quan, địa phương đã chủ động thực hiện tốt việc quy hoạch và đấu giá quyền sử dụng đất, giao đất trên địa bàn tỉnh, cùng với thị trường giao dịch bất động sản trong thời gian qua đã chuyển biến tích cực, các hoạt động chuyển nhượng, đầu tư bất động sản trên địa bàn tỉnh tăng dẫn đến thu ngân sách nhà nước liên quan đến đất tăng.

- Thu tiền bán nhà thuộc sở hữu nhà nước: 64.360 triệu đồng, vượt hơn 21 lần so với dự toán HĐND tỉnh giao. Nguyên nhân tăng cao là do các cơ quan, địa phương đã thực hiện tốt việc rà soát lại quỹ nhà, đất thuộc Nhà nước quản lý để lập phương án sắp xếp, xử lý theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ.

- Thu khác ngân sách: 320.792 triệu đồng, vượt 45,8% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

- Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác: 143.951 triệu đồng, vượt 2,8 lần so với dự toán HĐND tỉnh giao.

- Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết: 138.365 triệu đồng, vượt 6,4% dự toán HĐND tỉnh giao. Nguyên nhân giảm so với cùng kỳ là do khoản thu từ thu nhập sau thuế 23.851 triệu đồng, giảm 22.287 triệu đồng so với cùng kỳ năm 2021 (năm 2021 tăng đột biến do chi phí trả thưởng thấp)

*** Những khoản thu nội địa thực hiện không đạt so với dự toán giao:**

- Thu từ khu vực DNNN do địa phương quản lý: 82.895 triệu đồng, đạt 87,3% dự toán HĐND tỉnh giao. Nguyên nhân số thu từ khu vực này đạt thấp chủ yếu là do thị trường tiêu thụ bị thu hẹp, tình hình kinh doanh khó khăn; do thực hiện chính sách hỗ trợ phục hồi kinh tế theo Nghị quyết 43/2022/QH15 làm giảm số thuế nộp vào NSNN trong năm.

- Thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: 446.910 triệu đồng, đạt 84,3% dự toán HĐND tỉnh giao. Nguyên nhân chủ yếu là do: (i) việc phân bổ thuế TNDN từ Công ty mẹ cho Công ty Cổ phần chăn nuôi CP Việt Nam chi nhánh Bình Định giảm so với cùng kỳ nên số huy động vào ngân sách thấp. (ii) do chỉ tiêu kế hoạch sản xuất phân bổ cho Nhà máy sữa Vinamilk Bình Định thấp, sản lượng sản xuất sụt giảm dẫn đến số nộp ngân sách nhà nước giảm. Bên cạnh đó, chính sách giảm các khoản thuế để hỗ trợ cho các doanh phục hồi sản xuất kinh doanh cũng phần nào làm giảm thu ngân sách năm 2022.

- Thuế bảo vệ môi trường: 605.368 triệu đồng, đạt 65,8% so dự toán HĐND tỉnh giao. Nguyên nhân thu giảm không đạt so với dự toán giao do thực hiện theo Nghị quyết 18/2022/UBTVQH15 và Nghị quyết số 20/2022/UBTVQH15 của Quốc hội về việc giảm 50% mức thu thuế BVMT đối với xăng dầu từ ngày 01/4/2022 và giảm mức thu thuế BVMT đối với xăng, dầu, mỡ nhờn về mức sàn từ ngày 11/7/2022.

- Thu tiền thuê đất, mặt nước: 491.916 triệu đồng, đạt 86,8% so với dự toán HĐND tỉnh giao. Nguyên nhân chủ yếu do giảm tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê so với năm 2021.

- Thu cấp quyền khai thác khoáng sản: 53.499 triệu đồng, đạt 82,3% dự toán HĐND tỉnh giao.

- Thu cổ tức, lợi nhuận sau thuế: 949.956 triệu đồng, đạt 99,5% dự toán HĐND tỉnh giao.

b) Các khoản thu do Hải quan thu từ hoạt động xuất khẩu và nhập khẩu: 837.463 triệu đồng, đạt 92,5% so dự toán HĐND tỉnh giao. Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu giảm so với cùng kỳ chủ yếu là do một số mặt hàng xuất khẩu, nhập khẩu giảm như thép nguyên liệu, máy móc thiết bị, nhựa đường...

c) Các khoản thu khác HĐND tỉnh không giao dự toán:

- Thu viện trợ: 10.983 triệu đồng.

- Thu từ các khoản đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng và các khoản đóng góp khác: 42.831 triệu đồng.

2. Thu ngân sách Trung ương cấp bổ sung ngân sách địa phương:

Tổng số NS Trung ương cấp bổ sung năm 2022: 8.253.139 triệu đồng

Bao gồm:

- Cấp bổ sung cân đối ngân sách địa phương : 3.519.466 triệu đồng

- Cấp bổ sung có mục tiêu : 4.733.673 triệu đồng

3. Thu ngân sách cấp dưới nộp lên: 949.156 triệu đồng (trong đó, ngân sách trung ương 672.638 triệu đồng, ngân sách tỉnh 251.741 triệu đồng, ngân sách huyện, thị xã, thành phố 24.777 triệu đồng).

4. Thu chuyển nguồn: 6.339.732 triệu đồng (trong đó, ngân sách tỉnh là 3.523.903 triệu đồng; ngân sách huyện, thị xã, thành phố 2.432.904 triệu đồng; ngân sách xã, phường, thị trấn là 382.925 triệu đồng).

5. Thu kết dư ngân sách: 42.461 triệu đồng (trong đó, ngân sách tỉnh là 2.148 triệu đồng; ngân sách huyện, thị xã, thành phố là 16.205 triệu đồng; ngân sách xã, phường, thị trấn là 24.108 triệu đồng).

6. Thu vay bù đắp bội chi: 60.323 triệu đồng. Khoản thu này sử dụng để thanh toán cho các dự án, công trình được bố trí kế hoạch từ đầu năm.

II. Về chi ngân sách địa phương:

Thực hiện chi ngân sách địa phương : 29.272.124 triệu đồng
(*Không bao gồm các khoản bổ sung cho ngân sách cấp dưới*)

Chia ra:

* Chi ngân sách tỉnh : 14.274.166 triệu đồng

* Chi ngân sách huyện, thị xã, thành phố : 11.307.653 triệu đồng

* Chi ngân sách xã, phường, thị trấn : 3.690.305 triệu đồng

1. Các khoản chi cân đối ngân sách : 29.241.352 triệu đồng

* Chi ngân sách tỉnh : 14.243.394 triệu đồng

* Chi ngân sách huyện, thị xã, thành phố : 11.307.653 triệu đồng

* Chi ngân sách xã, phường, thị trấn : 3.690.305 triệu đồng

Sở Tài chính đã tổng hợp quyết toán chi ngân sách trên địa bàn bao gồm chi ngân sách tỉnh; huyện, thị xã, thành phố và xã, phường, thị trấn và xin thuyết minh cụ thể một số nội dung về chi ngân sách năm 2022 như sau:

a) Chi đầu tư phát triển: 9.493.578 triệu đồng (không bao gồm các khoản chi chương trình mục tiêu), vượt 65% so với dự toán HĐND tỉnh giao. Trong đó:

- Chi đầu tư phát triển cho chương trình, dự án theo lĩnh vực: 9.427.613 triệu đồng.

- Chi đầu tư phát triển khác: 65.966 triệu đồng.

b) Chi thường xuyên: 9.372.402 triệu đồng, vượt 17,4% so dự toán HĐND tỉnh giao, nếu không loại trừ các khoản chi chương trình mục tiêu thì chi thường

xuân là 9.589.622 triệu đồng, vượt 20,1% dự toán HĐND tỉnh giao và chi tiết các nội dung như sau:

- Chi quốc phòng thực hiện 235.259 triệu đồng, tăng 28,1% dự toán HĐND tỉnh giao. Nguyên nhân tăng chủ yếu do điều chỉnh, bổ sung một số nhiệm vụ quốc phòng như phòng chống dịch, công tác đối ngoại quốc phòng, bảo dưỡng công trình Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng.

- Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội thực hiện 46.592 triệu đồng, tăng 15,2% dự toán giao. Nguyên nhân chủ yếu do trong năm bổ sung cho Công an tỉnh thực hiện một số nhiệm vụ như triển khai Đề án dữ liệu dân cư (Đề án 06).

- Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề thực hiện 3.344.776 triệu đồng, đạt 98,9% với dự toán giao. Nguyên nhân không đạt dự toán là do năm 2022 không tăng lương cơ sở, do đó, nguồn 10% tiết kiệm chi thường xuyên thuộc sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề chưa sử dụng và đã chuyển nguồn sang năm 2023 để thực hiện cải cách tiền lương theo quy định.

- Chi sự nghiệp khoa học công nghệ thực hiện 45.866 triệu đồng, đạt 72,8% dự toán HĐND tỉnh giao. Do trong năm giảm kinh phí thực hiện một số dự án và đề tài. Đồng thời, một số dự án, đề tài chưa hoàn thành chuyển năm sau tiếp tục thực hiện theo quy định.

- Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình thực hiện 768.654 triệu đồng, đạt 98,6% HĐND tỉnh giao.

- Chi sự nghiệp môi trường 112.863 triệu đồng, tăng 87,9% so với dự toán giao. Chủ yếu do thực hiện xử lý chất thải rắn, chất thải lỏng trên địa bàn thành phố Quy Nhơn số tiền 74.991 triệu đồng.

- Chi sự nghiệp văn hóa thông tin thực hiện 118.625 triệu đồng, tăng 12,5% dự toán giao.

- Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn thực hiện 45.700 triệu đồng, đạt 99,7% dự toán giao.

- Chi sự nghiệp thể dục, thể thao thực hiện 67.702 triệu đồng, tăng 10,7% dự toán giao.

- Chi sự nghiệp kinh tế thực hiện 1.981.977 triệu đồng, vượt gấp 2 lần so với dự toán HĐND tỉnh giao. Nguyên nhân tăng chi chủ yếu do được bổ sung từ nguồn Trung ương bổ sung mục tiêu như: kinh phí thực hiện chính sách khuyến khích, hỗ trợ khai thác nuôi trồng hải sản và dịch vụ khai thác hải sản trên vùng biển xa theo Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg số tiền 738.039 triệu đồng; hỗ trợ bảo vệ và phát triển đất trồng lúa 36.581 triệu đồng...

- Chi quản lý hành chính, Đảng, đoàn thể 1.584.343 triệu đồng, tăng 18,5% dự toán HĐND tỉnh giao. Trong năm tăng chi chủ yếu thực hiện một số nội dung như chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ; thực hiện nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09/3/2015 của Chính phủ;...

- Chi sự nghiệp đảm bảo xã hội thực hiện 1.160.756 triệu đồng, vượt 30,5% dự toán giao.

- Chi khác ngân sách thực hiện 76.508 triệu đồng, đạt 96% dự toán HĐND tỉnh giao.

c) Chi trả nợ lãi, phí tiền vay: 3.745 triệu đồng.

d) Chi bổ sung Quỹ Dự trữ tài chính: thực hiện 1.360 triệu đồng, đạt 100%.

e) Chi chuyển nguồn năm 2022 sang năm 2023:

Thực hiện 6.710.710 triệu đồng, để chi cho những nhiệm vụ chưa chi được trong năm 2022 phải chuyển sang năm 2023 để tiếp tục chi. Trong đó:

- Ngân sách cấp tỉnh : 3.281.392 triệu đồng

- Ngân sách cấp huyện, thị xã, thành phố : 2.927.350 triệu đồng

- Ngân sách cấp xã, phường, thị trấn : 501.968 triệu đồng

g) Chi các chương trình mục tiêu : 2.703.227 triệu đồng

h) Chi nộp ngân sách cấp trên : 956.327 triệu đồng

2. Chi trả nợ gốc: 30.772 triệu đồng (từ nguồn thu tiền sử dụng đất).

III. Kết dư ngân sách năm 2022:

1. Tổng số kết dư ngân sách : 41.243.121.198 đồng

* Ngân sách tỉnh : **2.653.573.728 đồng**

* Huyện, thị xã, thành phố : **15.687.729.791 đồng**

Trong đó:

- Thành phố Quy Nhơn : 491.920.378 đồng

- Thị xã An Nhơn : 2.249.057.698 đồng

- Huyện Tuy Phước : 1.364.187.971 đồng

- Huyện Tây Sơn : 8.843.910.445 đồng

- Huyện Phù Cát : 1.240.806.580 đồng

- Huyện Phù Mỹ : 1.051.419.144 đồng

- Huyện Hoài Ân : 111.885.333 đồng

- Huyện Hoài Nhơn : 254.319.945 đồng

- Huyện Vân Canh : 80.222.297 đồng

- Huyện Vĩnh Thạnh : 0 đồng

- Huyện An Lão : 0 đồng

* Ngân sách xã, phường, thị trấn : **22.901.817.679 đồng**

2. Về xử lý kết dư ngân sách.

- Đối với kết dư ngân sách tỉnh năm 2022 là 2.653.573.728 đồng sẽ trích 50% bổ sung Quỹ Dự trữ tài chính của tỉnh 1.326.786.864 đồng và 50% còn lại là 1.326.786.864 đồng ghi thu vào ngân sách tỉnh năm 2023 theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Đối với kết dư ngân sách huyện, thị xã, thành phố và ngân sách xã, phường, thị trấn năm 2022: Ghi thu vào ngân sách các cấp năm 2023 theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

IV. Về tình hình sử dụng Quỹ Dự trữ tài chính năm 2022:

- Số dư Quỹ Dự trữ tài chính năm 2021 chuyển sang : 16.689.448.219 đồng
 * Phát sinh thu : 3.613.569.898 đồng

Trong đó:

+ Thu kết dư từ ngân sách tỉnh năm 2021 : 2.147.889.903 đồng
 + Thu từ trích lập Quỹ Dự trữ tài chính năm 2022 : 1.360.000.000 đồng
 + Thu lãi tiền gửi năm 2022 : 105.679.995 đồng
 * Phát sinh chi : 10.000.000.000 đồng
 + Chi hỗ trợ do ảnh hưởng Covid-19 : 10.000.000.000 đồng
 - Số dư cuối năm 2022 : 10.303.018.117 đồng

Trên đây là thuyết minh quyết toán ngân sách địa phương năm 2022./.
